

Số: **143/2019/QĐST-DS**

Mỏ Cày Nam, ngày 07 tháng 10 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 322/2019/TLST-DS ngày 30 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP K;**

Địa chỉ trụ sở: Số A đường B, phường V, Thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Trần Tuấn S - Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Võ Duy B - Giám đốc ngân hàng TMCP K chi nhánh BT;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Hữu N - Phó Giám đốc ngân hàng TMCP K chi nhánh BT - Phòng giao dịch MC; Theo văn bản ủy quyền ngày 09/7/2019.

- *Bị đơn:*

1. Ông **Lê Thanh Đ**, sinh năm 1976;

2. Bà **Huỳnh Thị Tuyết Hồng N**, sinh năm 1976;

Cùng địa chỉ: Số X ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

(Bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng N ủy quyền cho ông Lê Thanh Đ tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 27/9/2019)

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Lê Thanh Đ và bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng N có nghĩa vụ liên đới trả cho ngân hàng TMCP K (do ngân hàng TMCP K chi nhánh BT - Phòng giao dịch MC đại diện nhận) số tiền tính đến ngày 27/9/2019 là: 92.328.992 (chín mươi hai

triệu, ba trăm hai mươi tám nghìn, chín trăm chín mươi hai) đồng (trong đó tiền gốc: 60.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn: 7.824.000 đồng, tiền lãi quá hạn: 24.504.992 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số A ngày 12/12/2016. Kể từ ngày 28/9/2019, ông Lê Thanh Đ và bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng N còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng số A ngày 12/12/2016 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Thời điểm trả tiền là khi Quyết định của tòa án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng TMCP K thì lãi suất mà ông Lê Thanh Đ và bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng N phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng TMCP K theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng TMCP K.

Trường hợp ông Lê Thanh Đ và bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ số nợ thì ngân hàng TMCP K có quyền phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng thế chấp số B ngày 12/12/2016 đối với thửa đất số M tờ bản đồ số N diện tích XYZ m² tọa lạc tại ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Bến Tre do ông Lê Thanh Đ đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

2.2. Án phí dân sự:

Ông Lê Thanh Đ và bà Huỳnh Thị Tuyết Hồng N tự nguyện liên đới chịu 2.308.000 (hai triệu, ba trăm lẻ tám nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP K được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.200.000 (hai triệu, hai trăm nghìn) đồng theo biên lai tạm ứng án phí số 0006397 ngày 29 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (3b) ;
- VKSND huyện MCN(1b);
- Chi cục THADS huyện MCN(1b);
- TAND tỉnh Bến Tre(1b);
- Lưu HS, VP (4b).

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Huỳnh Thị Thanh Như

